

Số: /KH-BCĐ

Ia Grai, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIII về
vệ sinh môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện
giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 08 tháng 7 năm 2021 Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Đảng bộ huyện Khóa XVIII về vệ sinh môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Văn bản số 2268/UBND-VP ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết về vệ sinh môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện; Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số: 01-NQ/ĐH ngày 07/9/2020 Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Khóa XVIII về vệ sinh môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*Gọi tắt là Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết về Vệ sinh môi trường*) xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tập trung sự lãnh đạo, huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt chỉ tiêu Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 08/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVIII;
- Tăng cường sự chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; nâng cao nhận thức, ý thức người dân tham gia bảo vệ môi trường.
- Xây dựng bộ máy, cơ chế quản lý, trang thiết bị đủ khả năng thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường từ huyện đến xã. Triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện nhằm kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, sức khỏe người dân, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững;
- Xác định công tác quản lý, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của chính quyền các cấp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện; việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt góp phần bảo vệ môi trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chính quyền các cấp.

2. Yêu cầu:

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển

khai thực hiện, theo dõi kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; huy động sự tham gia tích cực, chủ động của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác bảo vệ môi trường thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện, xã tăng cường tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch này, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt.

- Xác định nguồn lực bố trí cho công tác vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải cho cả giai đoạn và hàng năm; đầu tư xây dựng bãi chôn lấp rác tập trung tại xã Ia Krái, xã Ia Yok đáp ứng được nhu cầu thu gom và xử lý rác phát sinh; nâng cấp đầu tư và kêu gọi đầu tư công nghệ tiên tiến để xử lý rác thải tại bãi rác tập trung của huyện tại xã Ia Bả đảm bảo đạt chuẩn bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom xử lý năm 2025: Ở đô thị 90%; ở nông thôn được thu gom và xử lý 60%. Nâng dần tỷ lệ thu gom xử lý rác sinh hoạt ở đô thị, nông thôn theo từng năm tương ứng với đầu tư cơ sở hạ tầng, tổ chức thực hiện ở từng địa phương.

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý tại khu vực đô thị:

STT	Tiêu chí	Năm thực hiện %					
		2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt thu gom và xử lý ở đô thị.	Đã đạt 86%	86,8	87,6	88,4	89,2	90
2	Tỷ lệ dân số từng năm (theo tỷ lệ gia tăng tự nhiên 1,43%)	11.899	12.069	12.242	12.417	12.599	12.779
3	Số người được thu gom theo lộ trình	10.233	10.475	10.724	10.977	11.238	11.519

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý tại khu vực nông thôn:

STT	Tiêu chí	Năm thực hiện %					
		2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt thu gom và xử lý ở nông thôn.	Đã đạt 23,26	55	57	58	59	60
2	Tỷ lệ dân số từng năm (theo tỷ lệ gia tăng tự nhiên 1,43%)	97.246	98.636	100.046	101.476	102.927	104.399
3	Số người được thu gom theo lộ trình.	22.619	54.250	57.026	58.856	60.727	62.639

- Phần đầu hoàn thành đạt và vượt mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 đồng thời định hướng tới năm 2030 tỷ lệ thu gom và xử lý rác tập trung đô thị đạt 95%, khu vực nông thôn đạt 80%. Đầu tư bãi chôn lấp rác tập trung của huyện tại xã Ia Bă có hệ thống phân loại rác, lò đốt rác và hệ thống xử lý rác hữu cơ thành phân vi sinh.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH ĐẾN NĂM 2025:

1. Năm 2021, ban hành kế hoạch, tổ chức quán triệt Nghị quyết; rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động mô hình thu gom rác tại các xã và thị trấn để rút kinh nghiệm nhằm tổ chức thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

2. Năm 2022, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện; 12/12 xã có tổ chức thu gom rác thải sinh hoạt; mở rộng địa bàn thu gom rác thải 100% tại các thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn thị trấn Ia Kha để vận chuyển về bãi chôn lấp rác tập trung của huyện tại xã Ia Bă.

3. Năm 2023, xây dựng ban hành kế hoạch thực hiện, hoàn chỉnh hệ thống bãi rác; đồng thời lập các thủ tục kêu gọi đầu tư nâng cấp Bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt tập trung của huyện tại xã Ia Bă, Ia Krái. Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, nghị quyết về vệ sinh môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

4. Năm 2024, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; 90% thôn, làng, cụm dân cư nông thôn tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt; thực hiện thí điểm việc phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt, nghiên cứu áp dụng công nghệ lò đốt rác và xử lý rác hữu cơ thành phân vi sinh.

5. Năm 2025, xây dựng kế hoạch, rà soát, đánh giá các nhiệm vụ còn lại tổ chức thực hiện việc thu gom xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện, tổ chức tổng kết; xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030.

(Giải pháp chung triển khai đã được nêu trong nghị quyết; giải pháp cụ thể sẽ được xây dựng chi tiết trong kế hoạch triển khai hàng năm của Ban chỉ đạo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Phân bổ đầy đủ nguồn kinh phí nhà nước cấp cho công tác bảo vệ môi trường theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường và Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 08/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định một số mức chi sự nghiệp môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tổ chức kêu gọi các dự án đầu tư về bảo vệ môi trường và các nguồn vốn từ công tác xã hội hóa lĩnh vực bảo vệ môi trường, thu gom vận chuyển xử lý rác thải sinh hoạt.

Tùy vào tình hình ngân sách thực tế của địa phương hàng năm phân bổ nguồn lực cho phù hợp theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện nội dung kế hoạch theo lộ trình.

- Chủ trì, phối hợp cùng Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai các nguồn lực đầu tư, hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường. Bổ sung quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện 01 bãi chôn lấp rác thải tập trung tại xã Ia Tô.

- Lập danh mục để đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng hệ thống phân loại rác, lò đốt rác và hệ thống xử lý rác hữu cơ thành phân vi sinh tại Bãi chôn lấp rác tập trung tại xã Ia Bả nhằm định hướng thực hiện trong giai đoạn 2025 – 2030, đầu tư bãi chôn lấp rác xã Ia Yok và Bãi chôn lấp rác cụm xã phía Tây của huyện tại xã Ia Krăi đáp ứng được công tác xử lý rác sinh hoạt được thu gom.

- Đề xuất Ủy ban nhân dân huyện sắp xếp kiện toàn lại cơ quan, địa phương cùng nhân sự quản lý, vận hành các bãi chôn lấp rác phù hợp, hiệu quả trên địa bàn các xã, thị trấn. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập mới hoặc kiện toàn các đơn vị thu gom rác sinh hoạt trên địa bàn, xây dựng kế hoạch lộ trình mở rộng địa bàn thu gom.

- Hàng năm phối hợp cùng phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng dự toán, kế hoạch cụ thể để triển khai công tác vệ sinh môi trường, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện phân loại chất thải rắn tại hộ gia đình, hạn chế sử dụng túi nilon và các sản phẩm nhựa dùng một lần, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; tổ chức lễ ra quân hưởng ứng các ngày lễ về môi trường gắn với thu gom rác thải sinh hoạt.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra và tham mưu xử lý các vi phạm trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo thẩm quyền.

- Thiết lập đường dây nóng tiếp nhận các thông tin, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về công tác vệ sinh môi trường trên cơ sở tích hợp nội dung với đường dây nóng trong lĩnh vực quản lý đô thị.

- Thường xuyên theo dõi việc triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị, liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch này, tổng hợp báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân huyện biết theo dõi chỉ đạo.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch xây dựng phương án giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải (*thu gom từ trong cộng đồng dân cư vận chuyển về khu xử lý rác tập trung*) trình cấp thẩm quyền phê duyệt để thu của các đối tượng hộ gia đình, cá nhân và các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, tổ chức trên địa bàn huyện bảo đảm bù đắp chi phí, duy trì hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

- Đề xuất phương thức quản lý chặt chẽ việc thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng đối với các chủ đầu tư xây dựng công trình, chủ đầu tư nhà ở riêng lẻ, đảm bảo phế thải xây dựng được thu gom, vận chuyển đổ đúng nơi quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra chặt chẽ các điều kiện, hồ sơ, đảm bảo trước khi khởi công xây dựng phải có hợp đồng của chủ nguồn thải với đơn vị có chức năng

thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng. Đồng thời, quy hoạch địa điểm, xây dựng và vận hành có hiệu quả các khu chứa phế thải xây dựng trên địa bàn.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Hàng năm trên cơ sở đề xuất danh mục, kinh phí của các cơ quan liên quan Chủ trì thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí nguồn vốn ngân sách hàng năm cho công tác quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; tham mưu lựa chọn đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt có đầy đủ năng lực, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và môi trường và các cơ quan liên quan triển khai công tác kêu gọi các nguồn lực của xã hội tham gia thực hiện công tác vệ sinh môi trường, đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị, nông thôn... Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào các dịch vụ vệ sinh môi trường, nhất là thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; sản xuất tái chế các phế liệu, phế thải; sản xuất, cung ứng các sản phẩm thân thiện với môi trường..., đầu tư hệ thống xử lý môi trường đồng bộ.

- Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng phương án giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải trình cấp thẩm quyền phê duyệt để thu của các đối tượng hộ gia đình, cá nhân và các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, tổ chức trên địa bàn tỉnh bảo đảm bù đắp chi phí, duy trì hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

- Chủ trì, tổ chức thẩm định phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước do chủ đầu tư lập phương án giá.

4. Đội quản lý trật tự Đô thị - Xây dựng - Môi trường:

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Ia Kha xây dựng lộ trình và triển khai mở rộng địa bàn thu gom rác sinh hoạt tập trung trên địa bàn thị trấn Ia Kha nhằm đạt và vượt định mức trong kế hoạch. Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã để ký hợp đồng tổ chức thu gom rác sinh hoạt tập trung khi Ủy ban nhân dân các xã đề nghị.

- Hàng năm xây dựng dự toán, thu chi liên quan đến công tác vệ sinh môi trường thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện trình Phòng Tài chính – Kế hoạch, phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt toàn bộ các tổ dân phố, thôn, làng trên địa bàn thị trấn, chủ trì, phối hợp cùng chính quyền địa phương trong công tác thu phí vệ sinh môi trường theo quy định, thu đúng, thu đủ để cân đối nguồn chi.

- Thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn được giao không để tồn đọng rác gây ô nhiễm môi trường; thực hiện tốt việc chăm sóc cây xanh đô thị theo nhiệm vụ được giao.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Xác định công tác nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường là nhiệm vụ cần tập trung trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện thường xuyên, lâu dài; đồng thời, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng mất vệ sinh môi trường địa phương mình quản lý. Đưa công tác vệ sinh môi trường trở thành chỉ tiêu đánh giá thi đua địa phương và khu dân cư là một trong những tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

- Tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong việc giữ gìn, đảm bảo vệ sinh môi trường; từng đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải tự giác, gương mẫu thực hiện và chỉ đạo thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường. Mỗi cán bộ, đảng viên cần làm tốt công tác vệ sinh môi trường gắn với chăm sóc, bảo vệ cây xanh và giữ gìn vệ sinh môi trường mọi lúc, mọi nơi, nhất là tại nơi làm việc, nơi ở, trước cửa nhà.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai công tác vệ sinh môi trường, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn mình quản lý;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, hạn chế sử dụng túi nilon và các sản phẩm nhựa dùng một lần, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đến đúng nơi quy định; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường công cộng và khu dân cư; nộp tiền dịch vụ vệ sinh môi trường đầy đủ, đúng quy định; thực hiện tốt việc chăm sóc, bảo vệ cây xanh, nhất là cây xanh trước cửa nhà và xung quanh nơi cư trú.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động và thành lập các tổ thu gom và xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn quản lý. Tăng cường mở rộng địa bàn thu gom nhằm đạt và vượt định mức thu gom xử lý rác sinh hoạt phát sinh từng năm trên địa bàn.

- Xây dựng và thực hiện các quy chế, hương ước, quy ước, cam kết về bảo vệ môi trường nói chung và vệ sinh môi trường nói riêng tại khu dân cư để tạo dựng ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, công dân đối với môi trường, cảnh quan đô thị và nông thôn. Thực hiện đánh giá, bình xét chất lượng vệ sinh môi trường ở các khu dân cư do các tổ chức, cá nhân đảm nhận, từ đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động tại địa bàn quản lý.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quản lý; kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường nói chung, vệ sinh môi trường và thu gom xử lý rác thải nói riêng, nộp phí vệ sinh kịp thời theo quy định; kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm về vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.

6. Đề nghị các ban, ngành đoàn thể, tổ chức có liên quan thuộc huyện:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, công tác vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt với các cuộc vận động, phong trào thi đua; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn hội viên, đoàn viên và vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện.

Trên đây là kế hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết về vệ sinh môi trường và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; đề nghị UBMT TQVN và các đoàn thể chính trị, xã hội căn cứ nội dung kế hoạch này, hàng năm xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường), báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6 hàng năm, báo cáo năm trước ngày 15/11 hàng năm (Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, tham mưu ban chỉ đạo báo cáo Ủy ban nhân dân huyện).

Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị, địa phương chủ động báo cáo, đề xuất, gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Trưởng ban chỉ đạo xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thực tiễn./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện Ủy;
- TTr. HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU
- Các cơ quan, ban ngành đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TNMT.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đào Lân Hưng